TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2023/HS-ST
Ngày: 20 - 4 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÔNG HÀ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vũ Xuân.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Ngọc Ánh;
Bà Võ Thị Trúc Mai.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Việt Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà Mai Thị Hoàng Vân - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2023, tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị xét xử công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 17/2023/TLST-HS ngày 21 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2023/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Hoàng P, sinh ngày 15 tháng 6 năm 1999, tại tỉnh Quảng Trị; nơi ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Q; nghề nghiệp: Không nghề; trình độ học vấn: 12/12; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân Q, sinh năm 1965 và bà Mai Thị H, sinh năm 1968 đều trú tại: Thôn A, xã B, huyện C, tỉnh Q; gia đình có 03 người con, bị cáo là con thứ ba; vợ: Lê Thị Kim T, sinh năm 1999; có 02 người con, lớn sinh năm 2019, nhỏ sinh năm 2022; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "*Cấm đi khỏi nơi cư trú*", có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Nguyễn Quốc K; trú tại: Số 09/165 đường Lê Lợi, Khu phố A, phường B, thành phố C, tỉnh Q, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Anh Trần Văn T1, sinh năm: 1998; trú tại: Kiệt 59 đường Bà Triệu, khu phố A, Phường B, thành phố C, tỉnh Q, vắng mặt.

Người làm chứng:

- Anh Lê Viết T, sinh năm: 1984; trú tại: Khu phố 6, Phường 1, thành phố A, tỉnh Q, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 28/9/2022, lợi dụng lúc vợ chồng anh Nguyễn Quốc K và chị Nguyễn Thị L đi vắng, Nguyễn Hoàng P nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô của anh Khánh nên đã lén lút lấy chìa khóa để ở phòng khách rồi điều khiển chiếc xe mô tô hiệu SH Mode màu vàng đen, biển kiểm soát 74K1-07747 đến tiệm cầm đồ của anh Lê Viết T, trú tại: Khu phố A, Phường B, thành phố C cầm cố với giá 13.000.000 đồng. Sau khi cầm xe ở anh T, thì Trần Văn P, trú tại: Khu phố A, phường B, thành phố C cho P biết anh Trần Văn T1, trú tại Khu phố A, phường B, thành phố C có nhu cầu mua xe nên P đã đến gặp anh T xin chuộc lại xe và bán cho anh T1 với giá 28.000.000 đồng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 75/KL-HĐĐGTS ngày 24/10/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Đông Hà kết luận: 01 *(một)* xe mô tô hiệu Honda SH Mode, màu vàng đen biển kiểm soát: 74K1 - 077.47, đã qua sử dụng, trị giá tài sản tại thời điểm bị chiếm đoạt là 40.898.114 đồng.

Bản cáo trạng số 23/CT-VKSĐH ngày 20/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị truy tố bị cáo Nguyễn Hoàng P về tội "*Trộm cắp tài sản"* quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hoàng P phạm tội "*Trộm cắp tài sản"* theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Hoàng P từ 20 đến 22 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách gấp đôi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng: Cơ quan điều tra Công an thành phố Đông Hà, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đông Hà, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hoàng P và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hoàng P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, của bị hại,

phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Có đủ cơ sở để kết luận: Vào lúc 14 giờ 00 phút ngày 28/9/2022, tại số nhà 09/165 Lê Lợi *(Thuộc khu phố 2, phường Đông Lương, thành phố Đông Hà),* Nguyễn Hoàng P đã lén lút chiếm đoạt 01 (một) xe mô tô hiệu Honda SH Mode, màu vàng đen, biển kiểm soát: 74K1 - 077.47 thuộc sở hữu của anh Nguyễn Quốc K. Tổng trị giá tài sản tại thời điểm bị chiếm đoạt là 40.898.114 đồng. Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Hoàng P đã phạm vào tội *"Trộm cắp tài sản"* được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú, người bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Do đó, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử xét thấy:

Hành vi phạm tội của Nguyễn Hoàng P là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý lo lắng trong quần chúng nhân dân, làm mất ổn định an ninh, trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội mới có tác dụng giáo dục, răn đe trong việc phòng, chống tội phạm. Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cần xem xét: Quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo; sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã ra đầu thú; bị hại có đơn đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; tài sản sau khi chiếm đoạt đã được Cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ và trả lại cho bị hại. Ngoài ra, hoàn cảnh bị cáo khá khó khăn, là lao động chính trong gia đình, vợ không có việc làm, hiện đang nuôi 02 con nhỏ, một cháu sinh năm 2019, một cháu sinh năm 2022. Bị cáo phạm tội lần đầu và được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có khả năng tự cải tạo. Việc không áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên cần áp dụng khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ răn đe và giáo dục.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Quốc K đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường về phần trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu bồi thường về phần trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng: Ngày 09/12/2022, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng số 73/QĐ trả lại 01 (một) xe mô tô hiệu Honda SH Mode, màu vàng đen, biển kiểm soát: 74K1 - 077.47 cho anh Nguyễn Quốc K là đúng quy định.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hoàng P phạm tội *"Trộm cắp tài sản"*.

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Hoàng P: **20** *(Hai mươi)* tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách **40** tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (*Ngày 20 tháng 4 năm 2023*).

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của của bản án đã cho hưởng án treo.

Giao bị cáo Nguyễn Hoàng P cho Ủy ban nhân dân xã A, huyện B, tỉnh Q giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Nguyễn Hoàng P phải chịu 200.000 (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
- *TAND, VKSND tỉnh Quảng Trị;*
- *VKSND, CA TP. Đông Hà;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Quảng Trị*
- *Chi cục THADS TP. Đông Hà;*
- *Bị cáo;*
- *Người tham gia tố tụng;*
- *THA hình sự; Lưu hs.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Vũ Xuân